

CÔNG THỨC:

Amoxicilin (dưới dạng amoxicilin trihydrat) 500 mg
Acid clavulanic (dưới dạng kali clavulanat) 62,5 mg
Tá dược vừa đủ 1 gói
(Aerosil, avicel M112, natri benzoat, acid citric khan, natri citrat, aspartam, bột hương dứa, PVP K30, manitol 60).

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc cốm pha hỗn dịch uống.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 24 gói x 2 g.

DƯỢC LỰC HỌC: Amoxicilin là một kháng sinh bán tổng hợp thuộc họ beta - lactam có phổ diệt khuẩn rộng đối với nhiều vi khuẩn Gram dương và Gram âm do ức chế tổng hợp thành tế bào vi khuẩn. Nhưng vi amoxicilin dễ bị phá hủy bởi beta - lactamase, do đó amoxicilin không có tác dụng đối với những chủng vi khuẩn sản sinh ra các enzym này. Acid clavulanic có cấu trúc beta - lactam gần giống với penicilin, có khả năng ức chế beta - lactamase do phần lớn các vi khuẩn Gram âm và *Staphylococcus* sinh ra. Đặc biệt, acid clavulanic có tác dụng ức chế mạnh các beta - lactamase truyền qua plasmid gây kháng các penicilin và các cephalosporin. Sự kết hợp acid clavulanic và amoxicilin trong Klamentin giúp cho amoxicilin không bị beta - lactamase phá hủy, đồng thời mở rộng thêm phổ kháng khuẩn của amoxicilin một cách hiệu quả đối với nhiều vi khuẩn thông thường đã kháng lại amoxicilin, kháng các penicilin khác và các cephalosporin.

Phổ diệt khuẩn của thuốc bao gồm:

Vi khuẩn Gram dương:

Loại hiếu khí: *Streptococcus faecalis*, *Streptococcus pneumoniae*, *Streptococcus pyogenes*, *Streptococcus viridans*, *Staphylococcus aureus*, *Corynebacterium*, *Bacillus anthracis*, *Listeria monocytogenes*.

Loại yếm khí: Các loài *Clostridium*, *Peptococcus*, *Peptostreptococcus*.

Vi khuẩn Gram âm:

Loại hiếu khí: *Haemophilus influenzae*, *Escherichia coli*, *Proteus mirabilis*, *Proteus vulgaris*, các loài *Klebsiella*, *Salmonella*, *Shigella*, *Bordetella*, *Neisseria gonorrhoeae*, *Neisseria meningitidis*, *Vibrio cholerae*, *Pasteurella multocida*.

Loại yếm khí: Các loài *Bacteroides* kể cả *B. fragilis*.

DƯỢC ĐỘNG HỌC: Amoxicilin và acid clavulanic đều hấp thu dễ dàng qua đường uống. Đạt nồng độ tối đa trong huyết thanh sau 1 - 2 giờ. Sự hấp thu của thuốc không bị ảnh hưởng bởi thức ăn và tốt nhất là uống ngay trước bữa ăn. Sinh khả dụng đường uống của amoxicilin là 90% và của acid clavulanic là 75%. Thời gian bán thải của amoxicilin trong huyết thanh là 1 - 2 giờ và của acid clavulanic là khoảng 1 giờ. 55 - 70% amoxicilin và 30 - 40% acid clavulanic được thải qua nước tiểu dưới dạng hoạt động. Probenecid kéo dài thời gian đào thải của amoxicilin nhưng không ảnh hưởng đến sự đào thải của acid clavulanic.

CHỈ ĐỊNH: Điều trị ngắn hạn các nhiễm khuẩn đường hô hấp trên và dưới, đường tiết niệu, da và mô mềm, xương và khớp. Klamentin có tính diệt khuẩn đối với nhiều loại vi khuẩn kể cả các dòng tiết beta - lactamase đề kháng với ampicilin và amoxicilin.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với các penicilin và cephalosporin. Suy gan nặng, suy thận nặng. Tiền sử bị vàng da hay rối loạn chức năng gan khi dùng penicilin. Tăng bạch cầu đơn nhân nhiễm khuẩn.

THẬN TRỌNG: Nên điều chỉnh liều ở bệnh nhân suy thận. Điều trị kéo dài có thể gây bội nhiễm.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Chưa có bằng chứng nào về tác dụng có hại cho thai nhi, tuy nhiên trong thời kỳ mang thai chỉ nên sử dụng khi thật cần thiết.

Nên thận trọng khi dùng thuốc trong thời kỳ cho con bú.

Klamentin 500/62.5

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Hiếm khi có tác động ảnh hưởng tới khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Probenecid làm giảm sự bài tiết amoxicilin ở ống thận, do đó làm gia tăng nồng độ amoxicilin trong máu. Thuốc có thể gây kéo dài thời gian chảy máu và đông máu. Thuốc có thể làm giảm tác động của thuốc ngừa thai bằng đường uống.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: Tiêu chảy, nôn, buồn nôn.

Ít gặp: Tăng bạch cầu ái toan. Viêm gan, vàng da ứ mật. Ngứa, ban đỏ, phát ban.

Hiếm gặp: Phản ứng phản vệ, phù Quincke, giảm tiểu cầu, giảm bạch cầu, thiếu máu tan máu, viêm đại tràng giả mạc, hội chứng Stevens - Johnson. Viêm thận kẽ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Dùng quá liều, thuốc ít gây ra tai biến vì được dung nạp tốt ngay cả ở liều cao. Tuy nhiên, những phản ứng cấp xảy ra phụ thuộc vào tình trạng quá mẫn của từng cá thể. Nguy cơ tăng kali huyết khi dùng liều rất cao vì acid clavulanic được dùng dưới dạng muối kali. Có thể dùng phương pháp thẩm phân máu để loại thuốc ra khỏi tuần hoàn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Hòa thuốc với lượng nước vừa đủ (khoảng 5 - 10 ml nước cho 1 gói), khuấy đều trước khi uống.

Liều dùng được tính theo amoxicilin. Uống thuốc ngay trước bữa ăn để giảm thiểu hiện tượng không dung nạp thuốc ở dạ dày - ruột.

Trẻ em từ 3 tháng tuổi trở lên:

- Viêm tai giữa, viêm xoang, nhiễm khuẩn đường hô hấp, nhiễm khuẩn nặng: 45 mg/ kg thể trọng/ ngày, chia làm 2 lần.

- Nhiễm khuẩn nhẹ: 25 mg/ kg thể trọng/ ngày, chia làm 2 lần.

Trẻ em từ 40 kg trở lên: Uống theo liều người lớn.

Người lớn:

- Nhiễm khuẩn nhẹ tới vừa: 1000/125 mg (2 gói) x 2 lần/ ngày.

- Nhiễm khuẩn nặng (bao gồm nhiễm khuẩn đường tiết niệu tái phát và mạn tính, nhiễm khuẩn đường hô hấp dưới: 1000/125 mg (2 gói) x 3 lần/ ngày.

Thời gian điều trị kéo dài từ 5 - 10 ngày. Điều trị không được vượt quá 14 ngày mà không khám lại.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG

Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1,
huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

ĐT: (0711) 3953454 • Fax: (0711) 3953555



E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn
www.dhgpharma.com.vn